

Số : /KH-TCV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường THPT
Giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035

Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trần Cao Vân được thành lập theo Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với tên gọi là trường Trung học phổ thông Trần Cao Vân, tọa lạc tại địa chỉ 247 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2011. Từ năm 2018, trường được đổi tên thành trường Trung học cơ sở và trung học phổ thông Trần Cao Vân theo quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Từ 1 cơ sở duy nhất, trường đã nhanh chóng phát triển và mở rộng thêm 2 cơ sở ở Gò Vấp, 2 cơ sở ở quận 12.

Hiện nay trường có **129** lớp với 4877 học sinh và 416 cán bộ giáo viên, nhân viên, trong đó 100% giáo viên đạt chuẩn theo quy định; 31 giáo viên có trình độ thạc sĩ.

Sau 15 năm kể từ khi thành lập đến nay, trường THCS và THPT Trần Cao Vân đã trở thành một ngôi trường khang trang, có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường. Nhà trường đã trở thành địa chỉ tin cậy của phụ huynh học sinh về công tác giáo dục với môi trường giáo dục lành mạnh, giàu lòng nhân ái, có chất lượng đào tạo tốt tại thành phố Hồ Chí Minh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Trường THCS và THPT Trần Cao Vân quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

1.1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 416 người, trong đó có 259 nữ.
- Cán bộ quản lý: Có 03 người, trong đó có 02 trên chuẩn.

- Giáo viên dạy lớp: 357 người, trong đó có 259 nữ, 100% đạt chuẩn về trình độ, tỷ lệ giáo viên trên lớp 2.105 (80/38).

- Nhân viên: có 56 người, trong đó: có 43 nữ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

- Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến hành thường xuyên. Được sự tin nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sự tin tưởng của phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

1.1.2. Về học sinh và chất lượng đào tạo

- Trường có 129 lớp học, có 4877 HS. Trong đó có K12 có 44 lớp với 1688 học sinh; 40 lớp 11 với 1679 học sinh; 22 lớp 10 với 882 học sinh; 7 lớp 9 với 207 học sinh; 7 lớp 8 với 229 học sinh; 5 lớp 7 với 126 học sinh; 4 lớp 6 với 66 học sinh.

* Kết quả xếp loại về học lực và hạnh kiểm:

- *Kết quả xếp loại học lực*

Năm học	Sĩ số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
2020-2021	3070	682	22%	1592	52%	751	24%	45	1%
2021-2022	2963	598	20%	1727	58%	628	21%	10	0%
2022-2023	4001	1197	30%	2208	55%	565	14%	31	1%
2023-2024	4953	1812	37%	2549	51%	584	12%	8	0%
2024-2025	5602	3093	55%	2212	39%	294	5%	3	0%

Kết quả rèn luyện

Năm học	Sĩ số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
2020-2021	3070	2506	82%	526	17%	38	1%	0	0%
2021-2022	2963	2427	82%	503	17%	33	1%	0	0%
2022-2023	4001	3458	86%	512	13%	30	1%	1	0%
2023-2024	4953	4283	86%	635	13%	23	0%	12	0%
2024-2025	5602	5160	92%	415	7%	22	0%	5	0%

Kết quả thi HSG cấp thành phố các môn văn hóa

Năm học	Số lượng đạt giải	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba
2020-2021	3		1	2
2021-2022	17		10	7
2022-2023	7		2	5
2023-2024	4			4
2024-2025	6			6

Kết quả thi Olympic tháng 4

Năm học	Số lượng huy chương	HC Vàng	HC Bạc	HC Đồng
2020-2021	10	1	2	7
2021-2022				
2022-2023				
2023-2024	3			3
2024-2025	11			11

Kết quả tốt nghiệp THPT

Năm học	Tỉ lệ	Đạt
2020-2021	1076/1078	99%
2021-2022	839/841	99%
2022-2023	793/794	99%
2023-2024	925/925	100%
2024-2025	1647/1647	100%

- Tỷ lệ đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hằng năm trên 70%

1.1.3. Về cơ sở vật chất

- Trường có 144 phòng học đúng tiêu chuẩn và phòng chức năng gồm: 05 phòng tin học; 05 phòng thí nghiệm Lý – Hóa – Sinh, 05 phòng điện; 05 phòng phó hiệu trưởng, 05 phòng thư viện, 05 phòng y tế, 05 phòng Tư vấn học đường, 05 phòng Đoàn thanh niên, 05 phòng kế toán- tài vụ, 05 phòng học vụ, 05 phòng giáo viên, 05 phòng hiệu trưởng.

- Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

- Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Các hồ bơi ở các cơ sở của trường đạt chuẩn quy định. Có nhà xe đủ chỗ và riêng biệt cho giáo viên và học sinh. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ; khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoáng mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp.

- Nhà trường thực hiện tốt việc xây dựng nhà trường "xanh, sạch, đẹp", đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của phong trào thi đua xây dựng "trường học thân thiện, học sinh tích cực".

1.2. Điểm yếu

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên, nhân viên lãnh đạo trường chủ yếu là động viên, nhắc nhở.

- Một bộ phận nhỏ giáo viên năng lực về chuyên môn còn hạn chế, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh; một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Một số trang thiết bị cũ, hư hỏng chưa đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Trường vẫn còn thiếu nhà thi đấu thể dục thể thao, một số phòng bộ môn, thư viện chưa có nhiều đầu sách để đáp ứng yêu cầu tự học của học sinh.

- Số lượng học sinh đạt giải trong các cuộc thi cấp thành phố chưa cao; một số ít học sinh chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập; nhận thức chưa sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử và về kĩ năng sống, còn ham chơi, lười học.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

- Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục của nhà trường dần ổn định và đi lên. Nhà trường trở thành một trong những cơ sở giáo dục có chất lượng trên địa bàn thành phố và là một trong những địa chỉ tin cậy của nhân dân ở địa phương và các tỉnh thành lân cận.

- Trường được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể.

- Được phụ huynh học sinh tín nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

2.2. Thách thức

- Yêu cầu đổi mới giáo dục, những đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của phụ huynh học sinh cũng như của xã hội đã bắt buộc đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng sáng tạo trong giảng dạy.

- Xã hội phát triển về mặt tích cực trong cơ chế thị trường nhưng các tiềm ẩn về tệ nạn xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức – động cơ - thái độ học tập của học sinh, một số học sinh có nguy cơ nghiện game, nghiện mạng xã hội.

- Thực trạng sinh viên ra trường không có việc làm trong những năm gần đây và thực trạng chế độ thu nhập của lao động qua đào tạo so với lao động không qua đào tạo ở các công ty, xí nghiệp,... không có sự chênh lệch nhiều; thu nhập ở các đơn vị hành chính, sự nghiệp công thấp so với bên ngoài nên chưa tạo động lực tích cực đến ý chí học tập của học sinh.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Giáo viên phải không ngừng đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh.
- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Nâng cao hiệu quả quản lý, đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.
- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

2.1. Sứ mệnh

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp – kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

2.2. Tầm nhìn

- Trường THCS và THPT Trần Cao Vân hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng “trường học hiện đại” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh học sinh và học sinh tin cậy.

- Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

- Phân đầu là một trong những trường có nề nếp, có chất lượng tốt và ổn định, là ngôi trường THCS và THPT tự thực hàng đầu mà giáo viên và học sinh sẽ lựa chọn để dạy và học.

2.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tình đoàn kết - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm
- Trung thực - Sáng tạo
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung

- Phát triển nhà trường theo mô hình “trường học hiện đại” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng là trường THCS và THPT hàng đầu của thành phố; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của chính quyền và phụ huynh học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu ngắn hạn

Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục; nâng cao tỷ lệ học sinh, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

2.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Hoàn thành bộ tiêu chí đánh giá để thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong năm 2028.

- Chất lượng giáo dục được khẳng định là một trong những trường tư có chất lượng trong top đầu của thành phố.

- Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

2.3. Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2030 đến năm 2035, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định là trường tư nằm trong top đầu của thành phố.

- Có quy mô học sinh ổn định, phát triển và hội nhập giáo dục khu vực và quốc tế.

3. Chỉ tiêu

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Phát triển đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên đến năm 2030: Được đánh giá theo chuẩn giáo viên đạt 100% khá và tốt (trong đó loại Tốt đạt trên 60%); trình độ chuyên môn vượt chuẩn 30%; 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý.

- Có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3.2. Học sinh

3.2.1 Qui mô:

- Số lớp: 150 (ổn định cho đến năm 2030)

- Đảm bảo tỷ lệ HS/lớp (không có lớp quá 45 HS/lớp).

- Công tác duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

3.2.2. Chất lượng học tập:

- Học sinh Tốt- Khá: Duy trì > 85%

+ Tăng dần số lượng học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp thành phố, số huy chương trong các kỳ thi olympic, văn nghệ thể dục thể thao

+ Tốt nghiệp THPT Quốc gia: Duy trì tỷ lệ > 100%.

+ 100% HS được định hướng nghề nghiệp, phân luồng sau tốt nghiệp THPT. Duy trì tỷ lệ học sinh vào các trường cao đẳng, đại học trên 70%.

+ Kết quả rèn luyện: Tốt-Khá > 90% đến năm 2030, không còn học sinh xếp loại chưa đạt trong rèn luyện

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

3.3. Chỉ tiêu thi đua

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hằng năm đạt vững mạnh.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

3.4. Cơ sở vật chất

- Đến năm 2030, trường được đầu tư có thêm các phòng chức năng, phòng làm việc và bãi tập, cùng trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại.

- Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiệu quả.

- Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của lãnh đạo nhà trường để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, công nghệ thông tin...) hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng giáo viên.

- Xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh; giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng cơ sở vật chất và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; Ban đại diện cha mẹ học sinh; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, xây dựng thương hiệu nhà trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.
- Nâng cao chất lượng giáo dục của trường là trường tư có chất lượng uy tín ở thành phố Hồ Chí Minh.

7. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh sau khi được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1: Trong năm 2025-2026

Rà soát, xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, ... để chuẩn bị các điều kiện kiểm định chất lượng giáo dục trong năm 2028.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030

Tiếp tục duy trì ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu là trường tư có chất lượng cao ở thành phố.

2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2030-2035.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của tổ đề ra, đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

* Đối với Đoàn thanh niên:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

* Đối với Công đoàn cơ sở:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Trong thời kỳ hội nhập, có sự phát triển mạnh mẽ kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

2. Kiến nghị: *Không có*

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường THCS và THPT Trần Cao Vân giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục chung của Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các PHT (để thực hiện);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG**Huỳnh Kim Tuấn**